

CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (VIETNAM AIRLINES)

Ngành : **VẬN TẢI**Thời điểm báo cáo: **04/11/2014**
Thông tin đợt chào bán
Vietnam Airlines

Vốn điều lệ sau CPH (tỷ VND)	14.102
Nhà nước nắm giữ	75%
Số lượng cp bán đấu giá	49.009.008
Tỷ lệ cp bán đấu giá	3,475%
Loại cổ phần chào bán	Phổ thông
Giá chào bán khởi điểm (VND/cp)	22.300

Các chỉ tiêu tài chính

	2012	2013
Doanh thu (tỷ VND)	64.858	68.855
LN thuần (tỷ VND)	142	257
Tăng trưởng LN	-40,7%	80,5%
EPS (VND)	163	283
BV (VND)	11.061	11.308
ROE (%)	1,6%	2,6%
ROA (%)	0,2%	0,4%

(Nguồn: BCTC Vietnam Airlines)


Luận điểm đầu tư:

Với mức giá chào bán của đợt phát hành là 22.300 VND/cp, cổ phiếu Vietnam Airlines đang giao dịch ở mức P/E 65,4 lần và P/B 2,2 lần cho năm 2014, đây là mức định giá cao so với thị trường chung. Tuy nhiên, P/E và P/B chưa phản ánh được giá trị vô hình lớn của Vietnam Airlines. Đây là cổ phiếu phù hợp với nhà đầu tư tổ chức, đặc biệt trường hợp Vietnam Airlines niêm yết sau 01 năm kể từ ngày hoàn thành IPO sẽ là điểm nhấn thu hút nhà đầu tư tham gia đấu giá.

Điểm nhấn cơ bản:

- **Là Hãng hàng không quốc gia, thị phần số 1 tại Việt Nam.** Vietnam Airlines đang nắm giữ 51,8% thị phần vận tải hành khách và hàng hóa bằng đường hàng không tại Việt Nam. Bất chấp sự cạnh tranh từ hãng hàng không trong nước là Vietjet Air cũng như các hãng hàng không nước ngoài: Thai Airways, Singapore Airlines... Vietnam Airlines vẫn duy trì dự ổn định trong kinh doanh, thị phần lớn trong nước và trong khu vực cùng dòng tiền đều đặn.
- **Chuỗi dịch vụ hàng không khép kín.** Với tổ hợp Công ty mẹ – con, Vietnam Airlines cung ứng mọi dịch vụ từ mặt đất đến trên không và trong các chuyến bay. Chuỗi dịch vụ khép kín giúp Vietnam Airlines chủ động trong hoạt động chính là vận tải hành khách, hàng hóa. Bên cạnh đó, với đặc thù kinh doanh tại sân bay, nhiều công ty thành viên của Vietnam Airlines có tỷ suất sinh lời rất tốt do ít chịu cạnh tranh.
- **Kết quả kinh doanh duy trì mức tăng ổn định.** Sau khi sụt giảm vào năm 2009, doanh thu của Vietnam Airlines đã tăng trở lại từ năm 2010. Năm 2013, tốc độ tăng trưởng doanh thu thuần giảm nhưng nhờ kiểm soát tốt chi phí, Vietnam Airlines vẫn ghi nhận mức tăng lợi nhuận hấp dẫn.
- **Mở rộng đội bay và đường bay.** Vietnam Airlines có lợi thế là đội bay trẻ (5 năm) nên hành khách sẽ yên tâm hơn khi lựa chọn Vietnam Airlines là phương tiện hàng không khi chuyển. Với mục đích tăng cường chất lượng dịch vụ, Vietnam Airlines đang có kế hoạch mua thêm những máy bay mới, hiện đại của Boeing và Airbus đồng thời mở rộng thêm điểm đến tại các sân bay quốc tế.
- **Vietnam Airlines chưa chắc sẽ niêm yết trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt IPO.** Vẫn đảm bảo làm theo quy định, nhưng Vietnam Airlines sẽ chỉ niêm yết khi hồ sơ niêm yết được Ủy ban chứng khoán chấp thuận – theo Ông Phạm Việt Thanh, Chủ tịch Hội đồng thành viên Vietnam Airlines.

THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**1. CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

THÔNG TIN CHUNG	
Tên Công ty	CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
Tên viết tắt	VIETNAM AIRLINES
Logo	
Địa chỉ	Số 200, Phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q.Long Biên, Hà Nội
Tel	(84- 4) 3827 2289
Fax	(84- 4) 3872 2375
Website	www.vietnamairlines.com
Vốn điều lệ dự kiến sau cổ phần hóa	14.101.840.000.000 đồng
BAN LÃNH ĐẠO	
Chủ tịch Hội đồng thành viên	Ông Phạm Viết Thanh
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ông Phạm Ngọc Minh
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH	
Năm thành lập	<ul style="list-style-type: none"> 1995: Tổng Công ty Hàng Không Việt Nam thành lập 2010: Chuyển thành Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu
Ngành nghề KD	<ul style="list-style-type: none"> Vận tải hành khách hàng không;

	<ul style="list-style-type: none"> Vận tải hàng hóa hàng không; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không
Cơ cấu cổ đông sau cổ phần hóa	<ul style="list-style-type: none"> Nhà nước (75% - 1.057.638.000 cổ phần) Nhà đầu tư chiến lược (20% - 282.036.800 cổ phần) Cán bộ CNV (1,475% - 20.795.100 cổ phần) Công đoàn Công ty (0,05% - 705.092 cổ phần) Bán đấu giá công khai (3,475% - 49.009.008 cổ phần)

2. THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN VIETNAM AIRLINES

GIỚI THIỆU VỀ ĐỢT IPO	
Vốn điều lệ sau cổ phần hóa	14.101.840.000.000 đồng
Mệnh giá 1 cổ phần	10.000 đồng
Số lượng cổ phần	1.410.184.000 cổ phần
Số lượng bán đấu giá công khai	49.009.008 cổ phần (~3,475% vốn điều lệ)
Loại cổ phần chào bán	Cổ phần phổ thông
Giá khởi điểm	22.300 đồng/cổ phần
Giới hạn mức giá đặt mua	Mỗi nhà đầu tư được phép đặt mua 01 mức giá
Bước giá	100 đồng
Giới hạn khối lượng đăng ký	Tối thiểu: 100 cổ phần, tối đa: 49.009.008 cổ phần
Hình thức cổ phần hóa	Giữ nguyên số lượng cổ phần của Nhà nước tại Vietnam Airlines nhưng giảm tỷ lệ sở hữu Nhà nước về mức 75% thông qua việc phát hành thêm 352.546.000 cổ phần, tương ứng 25% vốn điều lệ sau cổ phần hóa
ĐĂNG KÝ ĐẤU GIÁ	
Thời gian đăng ký đấu giá	Từ ngày 14/10/2014

Địa điểm đăng ký đấu giá	Tại các đại lý đấu giá được công bố trong Quy chế đấu giá
Quy định về nộp tiền đặt cọc	Đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm
TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ	
Thời gian tổ chức đấu giá	Ngày 14/11/2014
Địa điểm tổ chức đấu giá	Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh Số 16, đường Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

3. TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA VIETNAM AIRLINES TẠI MỘT SỐ CÔNG TY THÀNH VIÊN TIÊU BIỂU

Tại ngày 31/12/2013, Vietnam Airlines có 18 công ty con. Đến ngày 30/9/2014 chỉ còn 17 công ty con.

Tỷ lệ sở hữu của Vietnam Airlines tại một số đơn vị thành viên tiêu biểu tại thời điểm 31/12/2013:

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Hàng Không Việt Nam (VINAPCO)	100,00%
2	Công ty cổ phần Hàng không Jetstar Pacific Airlines (JPA)	67,83%
3	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài (NCTS)	55,13%
4	Công ty TNHH Dịch vụ hàng hóa Tân Sơn Nhất (TCS)	55,00%
5	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (NASCO)	51,00%
6	Hãng Hàng không Cambodia Angkor Air (*)	78,67%

(*): Tại ngày 31/12/2013, Vietnam Airlines sở hữu 78,67% của Hãng Hàng không Cambodia Angkor Air do các đối tác liên doanh chưa góp vốn theo đúng quy định. Đến thời điểm 30/9/2014, các cổ đông trong liên doanh của Hãng Hàng không Cambodia Angkor Air đã góp đủ, đưa tỷ lệ sở hữu của Vietnam Airlines về đúng 49% theo cam kết ban đầu.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA VIETNAM AIRLINES**HÃNG HÀNG KHÔNG QUỐC GIA – QUY MÔ VÀ THỊ PHẦN LỚN NHẤT**

Vietnam Airlines là đại diện của ngành vận tải hàng không Việt Nam, chiếm 51,8% thị phần khai thác vận tải bằng đường hàng không tại Việt Nam. Vietnam Airlines hiện có 39 đường bay nội địa và 52 đường bay quốc tế.

Vận tải hành khách và hành lý là hoạt động cốt lõi của Vietnam Airlines. Với chức năng là hãng vận tải bằng đường hàng không, hoạt động này chiếm tới 86% tổng doanh thu năm 2013 của Vietnam Airlines. Doanh thu thuần năm 2013 của Vietnam Airlines đạt 68.854 tỷ đồng, trong đó, lĩnh vực vận tải hàng khách và hàng hóa đạt 45.407 tỷ đồng. Trong cơ cấu doanh thu của hoạt động này, phân khúc vận tải quốc tế chiếm 66% doanh thu.

Hoạt động kinh doanh cốt lõi của Vietnam Airlines là vận tải hàng không, do đó, nguồn thu chính đến từ:

- Hoạt động vận tải hàng không trực tiếp: dịch vụ vận chuyển hành khách, hành lý; vận tải hàng hóa, bưu kiện; cho thuê chuyên cơ, thuê chuyên...
- Hoạt động phụ trợ vận tải
- Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và hoạt động khác có liên quan tới hàng không

Doanh thu của Công ty mẹ chủ yếu đến từ hoạt động vận tải và phụ trợ vận tải trong khi với tổ hợp Công ty mẹ - con, Vietnam Airlines có thêm doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa được thực hiện bởi các công ty con.

Trong cơ cấu doanh thu, hoạt động vận tải hàng không chiếm tỷ trọng lớn nhất, khoảng 78% tổng doanh thu hàng năm giai đoạn 2011 – 2013. Doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ chiếm khoảng trên 17% tổng doanh thu, hoạt động phụ trợ vận tải có tỷ trọng nhỏ nhất, khoảng hơn 3% tổng doanh thu.

Cơ cấu doanh thu của Vietnam Airlines (tr.đồng):

Hoạt động kinh doanh	2013	2012	2011
Hoạt động vận tải hàng không (1)	53.917.167	50.983.602	44.285.248
Hoạt động phụ trợ vận tải (2)	3.233.452	2.024.711	2.160.644
Hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ (3)	12.077.693	12.291.869	10.371.236
Khoản giảm trừ doanh thu (4)	(373.800)	(441.670)	(352.174)
Doanh thu thuần (1+2+3+4)	68.854.512	64.858.512	56.464.954

Nguồn: VNA

Vietnam Airlines sở hữu những giá trị lớn đối với một Hãng hàng không.

- **Vietnam Airlines có một đội bay trẻ.** Đây là ưu thế rất lớn khi đội tàu bay của Vietnam Airlines có tuổi đời trung bình là 5 năm. Đến thời điểm 31/12/2013, Vietnam Airlines sở hữu đội bay với 83 máy bay bao gồm đủ các chủng loại dành cho đường bay ngắn, trung bình và đường bay dài: Boeing 777, Airbus A330, Airbus A321, ATR 72, Fokker 70. Trong năm 2014, Vietnam Airlines tiếp tục mua thêm máy bay A321 để bổ sung cho đội bay tới các nước trong khu vực Đông Á và Đông Nam Á. Ngoài ra, Vietnam Airlines đang đặt mua Boeing 787 và Airbus A350 là những máy bay lớn, bay đường dài phục vụ chiến lược mở rộng đường bay tới các khu vực Bắc Mỹ, Châu Âu.

- **Mạng đường bay & giờ cất hạ cánh (slot) tại các sân bay quốc tế.** Là Hãng hàng không quốc gia, Vietnam Airlines có nhiều lợi thế khi khai thác các đường bay nội địa. Tuy nhiên, giá trị lớn khẳng định vị thế của Vietnam Airlines nằm ở 52 đường bay quốc tế, 400 slot tại 29 sân bay quốc tế khắp các khu vực trên thế giới. Là thành viên của liên minh hàng không quốc tế Skyteam, Vietnam Airlines có nhiều lợi thế trong việc khai thác đường bay quốc tế.

Mạng đường bay quốc tế của Vietnam Airlines:

STT	Thị trường	Số đường bay	Tần suất (chuyến/tuần)	Điểm đến
1	Tiểu vùng CLMV	8	81	5
2	Đông Bắc Á	17	128	8
3	Đông Nam Á	7	99-102	4
4	Úc	2	14	2
5	Trung Quốc	10	57	6
6	Châu Âu	9	29-30	4
Tổng		53		29

Nguồn: VNA

- **Thương hiệu Vietnam Airlines là số 1 tại Việt Nam.** Để xứng đáng với vị thế là Hãng hàng không quốc gia, Vietnam Airlines ngày càng hoàn thiện những dịch vụ cả trên không và mặt đất để tương xứng, uy tín tốt không chỉ tại Việt Nam mà còn trong cộng đồng hàng không thế giới.

CHUỖI CUNG ỨNG DỊCH VỤ KHÉP KÍN

Vietnam Airlines đang cung ứng chuỗi dịch vụ hàng không khép kín thông qua các công ty thành viên. Với vị thế Hãng hàng không quốc gia, Vietnam Airlines đang cung cấp đầy đủ các dịch vụ từ mặt đất đến trên không tại các chuyến bay thông qua hệ thống công ty con.

Công ty con hoạt động hiệu quả, không gặp phải cạnh tranh. Do đặc thù kinh doanh dịch vụ hàng không tại sân bay, nhiều Công ty con của Vietnam Airlines có hoạt động kinh doanh tốt, tỷ suất sinh lời cao: NASCO, MASCO, VAECO, Abacus...

DỊCH VỤ NẰM TRONG DÂY CHUYỀN VẬN TẢI HÀNG KHÔNG	CÁC HÃNG HÀNG KHÔNG	CUNG ỨNG DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN HÀNG KHÔNG	
Suất ăn Tân Sơn Nhất	Cambodia Angkor Air (K6)	VINAKO	APLACO
Suất ăn Nội Bài	Jetstar Pacific Airlines	ALS	NASCO
TCS		VNI	MASCO
VAECO		Airserco	Abacus
TECS		In HK	Airimex
NCTS		AITS	Tư vấn XD HK
VINAPCO		Khách sạn HK	Đầu tư HKVN

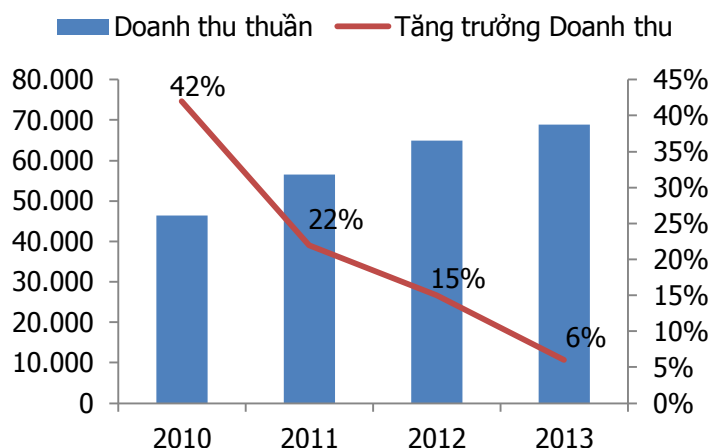
Nguồn: BIDV Securities (BSC)

TÁI CƠ CẤU & TẬP TRUNG VÀO HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI

- **Thoái vốn khỏi những lĩnh vực kinh doanh ngoài hoạt động chính.** Thực hiện Quyết định 172/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu Vietnam Airlines, Vietnam Airlines sẽ phải hoàn tất việc thoái vốn các khoản đầu tư ngoài ngành vào năm 2015. Vietnam Airlines có 10 khoản đầu tư ngoài ngành, giá trị theo sổ sách là 620 tỷ đồng. Năm 2014, Vietnam Airlines thoái vốn được gần 530 tỷ đồng (85% tổng vốn đầu tư ngoài ngành). Năm 2015, Vietnam Airlines dự kiến sẽ thoái vốn 15% còn lại và thị trường hiện tại là tương đối tích cực để Vietnam Airlines hoàn thành việc thoái vốn trong năm 2015.
- **Công ty con Jetstar Pacific Airlines đang trong giai đoạn tái cơ cấu đúng lộ trình.** Hãng hàng không Jetstar Pacific Airlines là thương hiệu hàng không thuộc phân khúc giá rẻ của Vietnam Airlines. Hoạt động không hiệu quả, Jetstar Pacific thua lỗ lớn, thậm chí âm vốn chủ sở hữu (tính đến hết năm 2013, vốn chủ sở hữu của Jetstar Pacific là -736 tỷ đồng) và buộc phải tái cơ cấu. Việc Jetstar lỗ vẫn đang trong lộ trình của Vietnam Airlines và trong năm 2014, Jetstar Pacific sẽ cố gắng giảm mạnh lỗ để tiến tới hòa vốn vào năm 2015.

PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH VIETNAM AIRLINES

Tốc độ tăng trưởng doanh thu chậm lại. Từ năm 2010, doanh thu của Vietnam Airlines đều tăng nhưng mức tăng chậm dần lại. Vietnam Airlines ngày càng đối diện với nhiều sự cạnh tranh từ các hãng hàng không trong khu vực vốn cũng đang cải thiện chất lượng dịch vụ: Thai Airways, Singapore Airlines...

Quy mô và tăng trưởng doanh thu hợp nhất

Nguồn: BCTC VNA

Cơ cấu chi phí được kiểm soát ổn định. Tổ hợp Công ty mẹ – con Vietnam Airlines hoạt động trên nhiều lĩnh vực nên việc kiểm soát được các chi phí rất quan trọng trong vấn đề quản trị doanh nghiệp. Giá vốn được giữ ở mức ổn định là điều quan trọng đối với Vietnam Airlines. Chi phí tăng đáng kể nhất là chi phí lãi vay do trong giai đoạn này, Vietnam Airlines đẩy mạnh mua thêm các máy bay đời mới từ Boeing và Airbus nên vay nợ tăng lên. Tuy nhiên, trong tổng thể phát triển chung của Vietnam Airlines, đây là dấu hiệu tốt bởi việc mở rộng đội bay, tăng thêm đường bay sẽ giúp nguồn thu cũng như dòng tiền của Vietnam Airlines lớn hơn trong tương lai.

Cơ cấu chi phí của Vietnam Airlines:

Cơ cấu chi phí		2013	2012	2011
Giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần	%	89.54%	91.70%	90.77%
Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần	%	5.24%	4.53%	5.04%
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ Doanh thu thuần	%	2.47%	2.98%	3.28%
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	%	1.83%	0.26%	0.00%

Nguồn: BCTC VNA

Chỉ số sinh lời duy trì đà tăng trưởng, ROE và ROA thấp. Những khó khăn từ các cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và kinh tế trong nước nhưng Việt Nam vẫn duy trì được sự tăng trưởng trong các chỉ số sinh lời. Tuy nhiên, chỉ số ROE và ROA của Vietnam Airlines khá thấp cho thấy hiệu quả kinh doanh không thực sự tốt chủ yếu do quy mô lớn của Vietnam Airlines.

Chỉ số sinh lời của Vietnam Airlines:

Nhóm Chỉ số Sinh lợi		2013	2012
Tỷ suất lợi nhuận gộp biên (LN gộp/ DT thuần)	%	10.46%	8.30%
Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu thuần (LNST/ DT thuần)	%	0.37%	0.22%
Tỷ suất lợi nhuận trên Vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA)	%	2.59%	1.55%
Tỷ suất sinh lợi trên Tổng tài sản bình quân (ROAA)	%	0.38%	0.24%

Nguồn: BCTC VNA

Chỉ số tăng trưởng. Doanh thu thuần của Vietnam Airlines giảm trong năm 2013 so với 2012 nhưng biên lợi nhuận gộp lại tăng do Vietnam Airlines đã tiết giảm chi phí tốt hơn, đặc biệt là giá vốn.

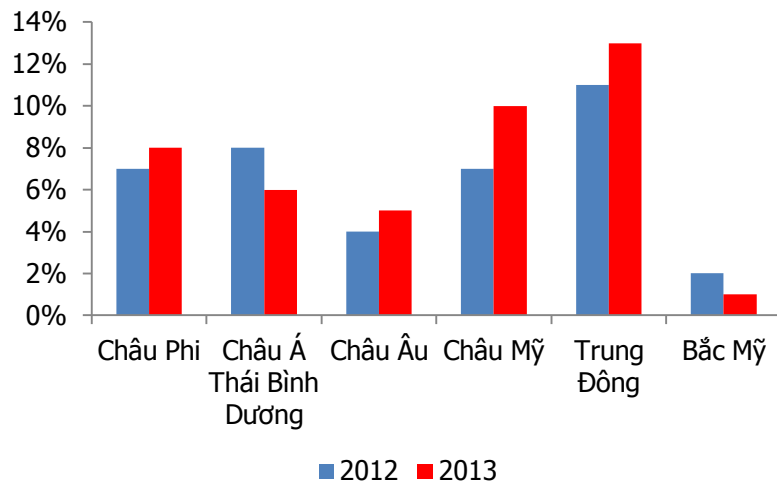
Chỉ số tăng trưởng của Vietnam Airlines:

Nhóm Chỉ số Tăng trưởng		2013	2012
Doanh thu thuần	%	6.16%	14.87%
Lợi nhuận gộp	%	33.73%	3.35%
Lợi nhuận trước thuế	%	29.52%	-5.95%
Lợi nhuận sau thuế của CĐ Công ty mẹ	%	80.49%	-40.69%

Nguồn: BCTC VNA

TRIỂN VỌNG TƯƠNG LAI CỦA VIETNAM AIRLINES**SỰ PHỤC HỒI MẠNH MẼ CỦA HÀNG KHÔNG THẾ GIỚI**

Ngành hàng không đang trong thời kỳ phục hồi sau khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Cuộc khủng hoảng tài chính nổ ra năm 2008 khiến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trong hầu hết các lĩnh vực đều bị ảnh hưởng. Ngành hàng không cũng không thoát khỏi xu thế chung đó. Nhưng rất nhanh chóng, chỉ sau 01 năm, ngành vận tải hàng không đã phục hồi trở lại. Đến năm 2013, ngành hàng không thế giới ghi nhận doanh thu 708 tỷ USD, tăng 4,3% so với năm 2012. Tốc độ tăng trưởng của ngành hàng không thế giới trong năm 2013 tốt hơn 2012 ở hầu hết các khu vực.

Tốc độ tăng trưởng các thị trường hàng không thế giới

Nguồn: IATA, BSC

Hàng không nội địa đang trong giai đoạn tăng trưởng thuận lợi. Thực tế, nhu cầu đi lại bằng máy bay của người dân ngày càng cao bởi sự nhanh chóng và tiện lợi. Năm 2013, đã có 20,7 triệu lượt khách (+ 18,2% so với cùng kỳ năm 2012, Vietnam Airlines chiếm 63,2% thị phần vận tải hành khách nội địa) và 220 nghìn tấn hàng hóa (+11% so với cùng kỳ năm 2012) được vận chuyển bằng đường hàng không trong lãnh thổ Việt Nam. Theo Vietnam Airlines, tốc độ tăng trưởng vận tải nội địa trung bình sẽ đạt 15% trong giai đoạn 2014 – 2018, dự kiến đạt 28,8 triệu lượt khách năm 2018. Với dân số khoảng trên 90 triệu người, thu nhập bình quân đầu người năm 2013 khoảng 1.960 USD/năm cũng tốc độ tăng trưởng thu nhập 6,5% trong 5 năm tới, việc di chuyển bằng hàng không sẽ được ưa chuộng hơn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MARITIME BANK**Trụ sở chính:**

Tầng 1&3, Tòa nhà Sky City, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (844) 3776 5929 - Fax: (844) 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (844) 3776 5929 - Fax: (844) 3822 3131

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 2, Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (848) 3521 4299 - Fax: (848) 3914 1969

Các điểm mở tài khoản liên kết:

Gần 200 điểm mở tài khoản trên toàn quốc tại các chi nhánh Ngân hàng MSB tại Hà Nội, TP HCM, Hải Phòng, Quảng Ninh, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Dương, Đồng Nai, Vũng Tàu, Tiền Giang, Tây Ninh và Cần Thơ.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Nguyễn Mai Phương – Head of Research

Email: phuongnm@msbs.com.vn

Tiến sỹ Lê Đức Khánh – Chief Economist/Head of Trading Strategy

Email: khanhld@msbs.com.vn

Đặng Trần Hải Đăng – Head of Equity Research

Email: dangdth@msbs.com.vn

Trịnh Thị Hồng – Analyst

Email: hongtt@msbs.com.vn

Chu Hoàng Nam – Analyst

Email: namch@msbs.com.vn

Để nhận các sản phẩm nghiên cứu của MSBS, vui lòng đăng ký qua email:

msbs_research@msbs.com.vn

Để đọc trực tuyến các sản phẩm nghiên cứu và tương tác trực tiếp với MSBS, vui lòng truy cập:

Website: www.msbs.com.vn

Facebook: <https://facebook.com/MaritimeBankSecurities>

Khuyến cáo: Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của MSBS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. MSBS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

MSBS có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh, với tư cách là một khách hàng sử dụng sản phẩm nghiên cứu. Trung tâm Nghiên cứu MSBS hoạt động độc lập với bộ phận Tự doanh, bộ phận Tự doanh của MSBS có thể giao dịch cho chính Công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Nhân viên của MSBS có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khuyến cáo chung với tất cả các khách hàng mà không cân nhắc khẩu vị rủi ro, năng lực rủi ro, các tiêu chí đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống và những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của MSBS. Khi sử dụng các nội dung đã được MSBS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.